TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày: 30-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Mã Nguyệt Thu

C*ác Hội thẩm nhân dân*: Bà Dương Thị Hiền

Bà Hoàng Thị Lê

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Hà Văn Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn S**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 15/5/1984, tại M, Nguyên Bình, Cao Bằng.

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm G, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 9/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Con ông: Hoàng Nghiệp D (Đã chết)

Con bà: Đoàn Thị C, sinh năm 1940, nghề nghiệp: Làm ruộng

Trú tại: Xóm G, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Vợ, con: Không

Bị cáo: có 03 chị em, bị cáo là con út.

Tiền án: Không

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPVPHC ngày 10/8/2020 về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/10/2020 đến ngày 11/12/2020 bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình do thực hiện hành vi phạm tội khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Đoàn Thị Đ, sinh năm 1950

Trú tại: Xóm G, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt

Bà Đ ủy quyền cho bà Lương Thị N là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án tham gia phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Lương Thị N, sinh năm 1958

Trú tại: Xóm G, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lục Văn K, sinh năm 1990

Trú tại: Xóm B, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

+ Bà Đàm Thị L, sinh năm 1959

Trú tại: Xóm P, xã H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/9/2020, Công an xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng nhận được đơn trình báo của bà Lương Thị N trú tại xóm G, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng về việc bị mất trộm tài sản. Nội dung trình báo cụ thể như sau: Ngày 13/9/2020 bà Đoàn Thị Đ trú tại xóm G, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đi vắng, không có người ở nhà nên nhờ bà N trông coi tài sản giúp bà Đ. Tối ngày 14/9/2020 nhà bà Đ bị mất 03 (Ba) con gà. Trước đó, vào ngày 11/7/2020 (âm lịch) nhà bà N cũng bị mất 06 (sáu) con gà. Cùng ngày 15/9/2020 Công an xã M cũng nhận được đơn trình báo của bà Ma Thị H1 trú tại xóm G, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng về việc bị mất 02 con gà.

Quá trình điều tra xác định được Hoàng Văn S, sinh năm 1984, trú tại xóm G, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đã lấy trộm 01 con gà của nhà bà Đ. S khai nhận như sau: Tối ngày 14/9/2020, do biết bà Đ không ở nhà nên bị cáo đi từ nhà của mình đến nhà bà Đ với mục đích trộm gà của bà Đ bán lấy tiền mua ma túy. Khi đến nhà bà Đ, bị cáo thấy đèn điện bật sáng nhưng không có ai ở nhà, bị cáo bước đến hàng rào cạnh nhà bà Đ chui qua hàng rào rồi đi đến chuồng gà thì thấy có 01 (một) con gà trống, loại gà ta, trọng lượng khoảng 3kg, bị cáo dùng tay kéo con gà ra ngoài rồi giấu con gà ở trong áo khoác ngoài và bỏ đi khỏi nhà bà Đ theo hướng bị cáo đã vào. Sau khi trộm

được gà, bị cáo gọi điện cho Lục Văn K, sinh năm 1990 trú tại xóm B, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng chở đi thành phố Cao Bằng bán gà. K không hỏi S nguồn gốc con gà do đâu mà có và S cũng không nói cho K biết con gà S vừa trộm của nhà bà Đ. K chở S ra thành phố Cao Bằng, đến nhà hàng "L Bưởi" tại Nam Phong I, xã H, thành phố Cao Bằng của bà Đàm Thị L, sinh năm 1959 với số tiền 200.000,đ. Sau khi bán được gà S đã dùng hết số tiền đó để mua ma túy với một người đàn ông ở bến xe khách liên tỉnh Cao Bằng và một mình sử dụng hết.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình đã yêu cầu định giá tài sản đối với 01 con gà trống, loại gà ta, nặng 03kg. Tại Kết luận số 17/KL-HĐĐG ngày 13/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị của 01 con gà trống, loại ga ta có trọng lượng 03 kg là 360.000,đ.

Trước đó, bị cáo S bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC ngày 10/8/2020 của Công an xã M, hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.00,đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo đã nộp phạt theo Biên lai thu số 0589086 ngày 10/8/2020 nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Với hành vi nêu trên, bị cáo Hoàng Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố về tội Trộm cắp tài theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự theo Bản cáo trạng số 29/CT-VKSNB ngày 27/11/2020. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội trộm cắp tài sản.

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 (Sáu) đến 12 (Mười hai) tháng tù.

- Về vật chứng vụ án: Con gà bị cáo trộm đã bán qua tay nhiều người khác, không xác định được danh tính người mua nên không thu giữ được.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra vấn đề xem xét.

- Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bị hại không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra công an huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn S hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai do biết nhà bà Đoàn Thị Đ đi vắng, không có người trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định đến nhà bà Đ trộm cắp gà. Tối ngày 14/9/2020, bị cáo đến khu vực chuồng gà của nhà bà Đ lấy trộm một con gà trống, loại gà ta, có trọng lượng khoảng 03kg. Sau khi trộm được gà, bị cáo gọi điện cho Lục Văn K nhờ K chở ra thành phố bán con gà cho nhà hàng L Bưởi được số tiền 200.000,đ. Số tiền bán gà bị cáo đã dùng để mua ma túy và một mình sử dụng hết. Tại Kết luận số 17/KL-HĐĐG ngày 13/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị của 01 con gà trống, loại gà ta có trọng lượng 03 kg là 360.000,đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Trước khi thực hiện hành vi trộm cắp gà của nhà bà Đ vào ngày 14/9/2020, bị cáo có 01 tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06 ngày 10/8/2020 của Công an xã M và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000,đ nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, sử dụng ma túy, năm 2011 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, năm 2013 bị đưa vào cơ sở giáo dục trong thời gian 24 tháng, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tháng 8/2020 bị cáo lại bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 14/9/2020 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm gà của nhà bà Đ. Trong thời gian bị điều tra, tuy tố, xét xử về tội trộm cắp tài sản bị cáo thực hiện hành vi vi phạm pháp luật khác và đang bị bắt tạm giam để điều tra. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không có khả năng tự tu

dưỡng, cải tạo mà cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về vật chứng: Con gà bị cáo trộm đã bán qua tay người khác, không xác định được danh tính người mua nên không thu giữ được.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường, tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bị hại đồng thời là người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bồi thường và không có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét.

[6] Những vấn đề khác:

- Tại đơn trình báo, bà N khai nhà bà Đ bị mất 03 con gà tuy nhiên khi bà Đ nhờ bà N trông nhà hai bên không kiểm đếm và giao số lượng gà cụ thể, hơn nữa gà chăn thả tự nhiên, bà N không biết số lượng mất chính xác, mất thời gian nào, nguyên nhân mất. Tương tự với đơn trình báo của bà N, bà Ma Thị H1 cũng khai báo mất 02 con gà tuy nhiên gà chăn thả tự nhiên, không biết mất thời gian nào, nguyên nhân mất? Bị cáo Hoàng Văn S khai nhận chỉ được trộm 01 con gà của nhà bà Đ, lời khai của bị cáo S phù hợp với lời khai của người làm chứng về số lượng và đặc điểm con gà đã mua. Do đó, không có căn cứ để xác định bị cáo Hoàng Văn S đã trộm số gà như đơn trình báo của bà N và bà H1.

- Đối với Lục Văn K, người đã chở bị cáo đi bán gà nhưng không biết con gà do bị cáo trộm cắp mà có, mặt khác K không được hưởng lợi từ việc bán con gà nên không có căn cứ để xử lý Lục Văn K.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn S phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/12/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm, công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vắng mặt bị hại. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã M;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Mã Nguyệt Thu